

Lênin vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp chúng ta*

Trường Chinh

I

Thưa Chủ tịch Tôn Đức Thắng kính mến,

Thưa các đồng chí và các bạn thân mến,

Năm nay, cùng với nhân dân Liên Xô, nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa khác và toàn thể loài người tiến bộ, nhân dân ta tổ chức trọng thể lễ kỷ niệm lần thứ 100 ngày sinh Lênin vĩ đại, giữa lúc cách mạng thế giới đã giành được những thắng lợi vô cùng to lớn và đang trên đà phát triển mạnh. Dưới ngọn cờ vẻ vang của chủ nghĩa Mác-Lênin, với tinh thần dựa vào sức mình là chính, lại được sự đồng tình, ủng hộ và giúp đỡ to lớn của các nước xã hội chủ nghĩa anh em và của nhân dân toàn thế giới, nhân dân Việt-nam đang đánh thắng đế quốc Mỹ xâm lược và xây dựng chủ nghĩa xã hội trên một nửa nước mình.

Vladimira Ilich Lênin sinh ngày 22 tháng 4 năm 1870 trong một gia đình trí thức tiến bộ Nga, tại thành phố Xim-biéc-xcơ, nay là thành phố U-li-a-nốp-xcơ. Ngay từ khi còn ít tuổi, Lênin đã tiếp thụ được nền văn học tiến bộ Nga. Người vô cùng căm ghét ách độc tài của Nga hoàng và chế độ áp bức, bóc lột của địa chủ và tư sản đối với nhân dân Nga. Mới 17 tuổi, Lênin đã bước vào con đường cách mạng và bắt đầu nghiên cứu chủ nghĩa Mác. Người đã sớm trở thành một nhà mác-xít lỗi lạc, kiên quyết đấu tranh để bảo vệ chủ nghĩa Mác, vận dụng một cách sáng tạo chủ nghĩa Mác để giải quyết những vấn đề cách mạng của nước mình và của thế giới, đồng thời phát triển chủ nghĩa Mác về các mặt triết học, chính trị kinh tế học và chủ nghĩa xã hội khoa học trong điều kiện mới của lịch sử.

Lênin đã sáng lập ra **Đảng bôn-sê-vích Nga**, một đảng vô sản kiểu mới, để lãnh đạo giai cấp công nhân và nhân dân Nga làm cách mạng.

Người đã lãnh đạo thắng lợi **Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại** và sáng lập **Nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên trái đất**, mở ra một thời

* Bài nói tại lễ kỷ niệm lần thứ 100 ngày sinh Lênin.

đại mới trong lịch sử loài người, thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới.

Lênin đã lãnh đạo **cuộc chiến đấu anh dũng** của nhân dân Nga để bảo vệ chính quyền xô viết khi nó còn non trẻ, đánh bại cuộc tiến công của mười bốn nước đế quốc chủ nghĩa và đập tan bọn phản cách mạng gây nội chiến và câu kết với chủ nghĩa đế quốc bên ngoài.

Lần đầu tiên Lênin đã vạch ra phương hướng, nhiệm vụ và kế hoạch **xây dựng chủ nghĩa xã hội** ở Liên Xô, bước đầu thực hiện lý tưởng cao quý nhất của loài người, lý tưởng cộng sản chủ nghĩa.

Lênin đã sáng lập ra **Quốc tế cộng sản** với đường lối chiến lược và sách lược đúng đắn để lợi dụng phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, tập hợp mọi lực lượng cách mạng trên thế giới trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù chung là chủ nghĩa đế quốc và bè lũ tay sai của chúng.

Lênin đã sống trong một cuộc đời sôi nổi và anh dũng. Khi ở trong nước cũng như khi phải trốn ra nước ngoài, khi tự do cũng như khi bị nhốt trong nhà tù của Nga hoàng, Người luôn luôn hoạt động có hiệu quả nhất cho sự nghiệp cách mạng của giai cấp công nhân.

Lênin là tấm gương sáng chói của lòng trung thành rất mực đối với chủ nghĩa Mác, tấm gương sáng chói về tinh thần đấu tranh không khoan nhượng với kẻ thù giai cấp, lòng yêu mến nhân dân và tin tưởng ở quần chúng, tinh thần lạc quan cách mạng, tinh thần yêu lao động, tính khiêm tốn và giản dị. Cái vĩ đại của Lênin chính là ở chỗ Người đã kết tinh đầy đủ những đức tính cao quý nhất của một lãnh tụ vô sản: thấm nhuần sâu sắc lý luận của chủ nghĩa Mác, tích lũy và tổng kết được những kinh nghiệm thực tiễn vô cùng phong phú của cuộc đấu tranh cách mạng, có tầm mắt nhìn xa thấy rộng, nhạy bén trước mọi sự chuyển biến của tình hình và luôn luôn nêu cao đạo đức cách mạng trong cuộc sống cũng như trong đấu tranh.

Lênin đã cống hiến cả cuộc đời mình cho sự nghiệp giải phóng giai cấp công nhân khỏi ách tư bản, giải phóng các dân tộc bị áp bức khỏi ách thực dân và giải phóng loài người khỏi mọi áp bức, bóc lột.

Lênin là người kế tục vĩ đại nhất sự nghiệp cách mạng của Mác và Ăng-ghen, là nhà lý luận mác-xít kiệt xuất, nhà chiến lược cách mạng thiên tài, nhà hoạt động cách mạng có tính kiên định về nguyên tắc, nhưng mềm dẻo về sách lược. Lênin là lãnh tụ và người thầy vĩ đại nhất của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới trong thời đại chúng ta.

Lênin đã qua đời từ 46 năm nay, nhưng tên tuổi của Người vẫn mãi mãi ghi sâu trong trái tim và khối óc của những người lao động và của nhân dân toàn thế giới.

Thưa các đồng chí và các bạn thân mến,

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói:

“Chủ nghĩa Lênin không những là cái “cẩm nang” thần kỳ, không những là cái kim chỉ nam, mà còn là mặt trời soi sáng con đường chúng ta đi tới thắng lợi cuối cùng, đi tới chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản”⁽¹⁾.

Chủ nghĩa Lênin là chủ nghĩa Mác trong thời kỳ đế quốc chủ nghĩa và cách mạng vô sản trong thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới. Nó đã hình thành và phát triển trong lò lửa đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân và của các dân tộc bị áp bức, trong cuộc đấu tranh không điều hoà chống chủ nghĩa xét lại, chủ nghĩa giáo điều và các thứ chủ nghĩa cơ hội khác dưới màu sắc khác nhau, và trong cuộc đấu tranh không mệt mỏi chống mọi sự tiến công của bọn học giả tư sản, đặng bảo vệ sự trong sáng và tính sáng tạo của chủ nghĩa Mác, đưa chủ nghĩa Mác lên một bước phát triển mới, thành chủ nghĩa Mác-Lênin như ngày nay.

Chủ nghĩa Mác-Lênin là đỉnh cao nhất của sự phát triển tư tưởng của loài người trong thời đại chúng ta. Nó không những giải thích sâu sắc thế giới mà cải tạo thế giới một cách mạnh mẽ. Đó là ngọn đèn pha đang soi sáng cho giai cấp công

⁽¹⁾ Hồ Chí Minh: *Con đường dẫn tôi đến chủ nghĩa Lênin.*

nhân quốc tế, cho các dân tộc bị áp bức, bóc lột và xây dựng một thế giới mới: hoà bình, tự do và hạnh phúc thật sự.

Trong khi phân tích một cách sâu sắc những đặc điểm và những mâu thuẫn của chủ nghĩa tư bản trong thời kỳ đế quốc chủ nghĩa, Lênin đã đi đến những kết luận cực kỳ quan trọng như: **“chủ nghĩa đế quốc là giai đoạn tốt cùng của chủ nghĩa tư bản”**, là chủ nghĩa tư bản **“giấy chết”**, **“chủ nghĩa đế quốc là đêm trước của cách mạng xã hội chủ nghĩa”**; đồng thời Lênin đã đề ra một học thuyết hoàn chỉnh về **cách mạng vô sản** và chỉ rõ những bước đi vững chắc của cách mạng thế giới để chiến thắng hoàn toàn chủ nghĩa tư bản.

Căn cứ vào quy luật phát triển không đều của chủ nghĩa tư bản, Lênin kết luận rằng trong thời kỳ đế quốc chủ nghĩa, **cách mạng có thể thắng lợi trước ở một nước hoặc một số nước**, chứ không thể cùng thắng lợi trong tất cả các nước. Do đó, cách mạng xã hội chủ nghĩa có thể nổ ra trước ở một nước ít phát triển về kinh tế (không nhất thiết phải là một nước có nền công nghiệp phát triển nhất), nếu nước đó là khâu yếu nhất trong chuỗi xích của chủ nghĩa đế quốc và nếu ở đó những nguyên nhân trong nước và nguyên nhân quốc tế kết hợp lại đã tạo ra một hình thế cách mạng trực tiếp khiến cho cách mạng xã hội chủ nghĩa có thể nổ ra và thắng lợi. Luận điểm thiên tài ấy của Lênin có một ý nghĩa lý luận và thực tiễn hết sức quan trọng đối với cách mạng thế giới. Nó gây lòng tin tưởng và quyết tâm cho giai cấp công nhân ở mỗi nước trong cuộc tiến công để bẻ gãy từng mắt xích của hệ thống tư bản chủ nghĩa, đánh đổ từng bộ phận đi đến đánh đổ hoàn toàn chủ nghĩa đế quốc thế giới.

Sự sụp đổ của chủ nghĩa đế quốc thế giới là cả một quá trình lịch sử lâu dài bao gồm nhiều loại cách mạng ở các loại nước khác nhau, do trình độ phát triển không đều về kinh tế, chính trị và xã hội của mỗi nước quyết định. Lênin nói:

“Cuộc cách mạng xã hội chỉ có thể tiến hành dưới hình thức của thời đại, kết hợp cuộc nội chiến của giai cấp vô sản chống giai cấp tư sản trong các nước tiên

tiến với **cả một loạt** phong trào dân chủ và cách mạng, kể cả những phong trào giải phóng dân tộc trong các nước chưa phát triển, lạc hậu và bị áp bức”⁽²⁾.

Tất cả các cuộc cách mạng đó mật thiết liên hệ với nhau và nhằm chung một hướng: đánh đổ chủ nghĩa dqm chủ nghĩa thực dân, đưa xã hội loài người tiến lên chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Ngày nay, các dân tộc đều tiến lên chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản, nhưng bằng nhiều loại cách mạng và nhiều bước quá độ khác nhau.

Học thuyết của Lênin về **sự chuyển biến từ cách mạng dân chủ tư sản lên cách mạng vô sản** là kim chỉ nam cho các đảng cộng sản và công nhân trong việc định ra đường lối cách mạng đúng đắn, kết hợp nhiệm vụ đấu tranh vì dân chủ với nhiệm vụ đấu tranh vì chủ nghĩa xã hội, tập hợp mọi lực lượng cách mạng trong nước dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân. Xuất phát từ luận điểm “cách mạng không ngừng” của Mác và tình hình cách mạng của các nước trong thời kỳ đế quốc chủ nghĩa, Lênin chỉ ra rằng không có một vạn lý trường thành ngăn cách giữa cách mạng dân chủ tư sản với cách mạng vô sản; không nhất thiết phải có thời kỳ giai cấp tư sản thống trị sau khi cách mạng dân chủ tư sản thành công. Lênin khẳng định rằng trong thời kỳ chủ nghĩa đế quốc và cách mạng vô sản, giai cấp vô sản khi nắm quyền lãnh đạo cách mạng dân chủ tư sản thì mới có thể đưa cuộc cách mạng đó đến thắng lợi triệt để và chuyển nó thành cách mạng xã hội chủ nghĩa. Điều kiện quyết định khả năng chuyển biến đó là sự lãnh đạo của giai cấp công nhân trong cách mạng dân chủ tư sản, dựa trên cơ sở liên minh công nông.

Giai cấp công nhân có sức mạnh vô địch chính là vì có đảng tiên phong lãnh đạo cách mạng theo một đường lối đúng đắn, đường lối mác-xít và thực hiện được khối liên minh công nông vững chắc làm cơ sở cho sự đoàn kết mọi lực lượng trong nhân dân, nhằm cô lập kẻ thù đến cao độ để đánh đổ chúng. Lênin đã vũ trang cho chúng ta học thuyết về xây dựng **một đảng kiểu mới của giai cấp công nhân**, lấy chủ nghĩa Mác (ngày nay là chủ nghĩa Mác-Lênin) làm kim chỉ

⁽²⁾ Lênin: *Toàn tập*, quyển 23, trang 73.

nam cho mọi hành động, tổ chức theo nguyên tắc tập trung dân chủ, có kỷ luật nghiêm minh, bảo đảm sự thống nhất về tư tưởng và hành động trong Đảng, lấy phê bình và tự phê bình làm quy luật phát triển của Đảng và liên hệ mật thiết với quần chúng đông đảo. Phải có một đảng như thế mới có thể lãnh đạo cách mạng đến thành công, thực hiện được chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

Căn cứ vào tình cảnh khốn cùng và thực tế đấu tranh cách mạng của nông dân Nga và nông dân nhiều nước khác, Lênin đã khẳng định rằng giai cấp nông dân chẳng những có thể và phải đi với giai cấp công nhân trong cách mạng dân chủ tư sản, mà còn có thể và phải cùng với giai cấp công nhân làm cách mạng vô sản. Giai cấp công nhân muốn lãnh đạo cách mạng đến thắng lợi phải tranh thủ cho được giai cấp nông dân, biến họ từ lực lượng hậu bị của giai cấp tư sản thành lực lượng hậu bị của mình. Thực hiện **liên minh công nông** là một vấn đề có tính chất quyết định đối với việc củng cố quyền lãnh đạo cách mạng của giai cấp công nhân, và vấn đề nông dân là một bộ phận của vấn đề thiết lập và củng cố nền chuyên chính vô sản.

Với quan điểm sâu sắc và toàn diện về cách mạng vô sản, Lênin đã phát triển vấn đề dân tộc của chủ nghĩa Mác thành **vấn đề dân tộc và thuộc địa** trong thời kỳ đế quốc chủ nghĩa, ở đó phong trào giải phóng dân tộc đã trở thành một bộ phận khăng khít của cách mạng vô sản thế giới, một khi giành được độc lập về chính trị, **có thể tiến lên chủ nghĩa xã hội bằng những bước quá độ khác nhau, bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa**. Đó là con đường giành độc lập và tự do thật sự của họ. Việc quá độ đó chỉ có thể thực hiện được dưới sự lãnh đạo của một đảng mác-xít - lênin-nít, dựa trên cơ sở liên minh công nông và được sự giúp đỡ của giai cấp công nhân ở các nước tiên tiến, trước hết là giai cấp công nhân đã cầm quyền ở các nước xã hội chủ nghĩa. Lênin nói: "...với sự giúp đỡ của giai cấp vô sản ở các nước tiên tiến, các nước lạc hậu có

thể tiến tới chế độ xô viết và qua những giai đoạn phát triển nhất định, tiến tới chủ nghĩa cộng sản, không phải trải qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa”⁽³⁾. Lênin đã đấu tranh không mệt mỏi để một mặt **đoàn kết phong trào cộng sản và công nhân quốc tế trên cơ sở chủ nghĩa Mác-Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản, mặt khác đoàn kết giai cấp công nhân quốc tế với các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới**, vì không có khối đoàn kết đó thì không thể chiến thắng chủ nghĩa đế quốc. Người phát triển khẩu hiệu của Mác và Ăngghen: **“Vô sản toàn thế giới đoàn kết lại!”** thành khẩu hiệu: **“Vô sản toàn thế giới và các dân tộc bị áp bức đoàn kết lại!”**.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bôn-sê-vích Nga đứng đầu là Lênin vĩ đại, giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và các dân tộc bị chế độ Nga hoàng áp bức đã đoàn kết thành một khối, vùng dậy đấu tranh, đưa **Cách mạng tháng Mười đến thành công**. Liên bang Nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên được thành lập trên một phần sáu thế giới, Nhà nước của nhiều dân tộc bình đẳng với nhau, đoàn kết giúp nhau để xây dựng cuộc sống mới.

Lênin đã phát triển học thuyết của Mác và **chuyên chính vô sản** bằng những kinh nghiệm đã được tổng kết của ba cuộc cách mạng Nga, nhất là kinh nghiệm trong những năm đầu của chính quyền xô viết, và kinh nghiệm cách mạng thế giới. Theo chủ nghĩa Lênin, chuyên chính vô sản chiếm cả thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản đến xã hội cộng sản không giai cấp. Chuyên chính vô sản không phải là chấm dứt cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp công nhân chống giai cấp tư sản đã bị lật đổ, nhưng chưa bị tiêu diệt, mà là tiếp tục cuộc đấu tranh giai cấp đó trong điều kiện mới, với những hình thức và biện pháp mới, nhằm những mục tiêu cụ thể mới. Cho nên giai cấp công nhân giành được chính quyền phải chăm lo giữ vững và củng cố chính quyền. Do đó, giai cấp công nhân vẫn phải không ngừng tăng cường và củng cố nền chuyên chính cách mạng **của mình** để một mặt trấn áp mọi hoạt động phá hoại của bọn phản cách mạng và âm mưu phục hồi của giai cấp tư sản, mặt khác thực hiện chế độ dân chủ xã hội chủ

⁽³⁾ Lênin: *Toàn tập*, quyển 31, trang 295.

nghĩa (dân chủ gấp nghìn lần so với chế độ dân chủ tư sản dân chủ nhất) để đoàn kết, tổ chức, giáo dục và động viên quần chúng lao động tiến hành xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Dưới chuyên chính vô sản, giai cấp công nhân chẳng những phải cải tạo những phần tử bóc lột thành những người lao động, mà còn phải cải tạo hàng triệu người sản xuất nhỏ theo chủ nghĩa xã hội và tự cải tạo mình, gột rửa cho mình khỏi tính tự do, tản mạn và các loại “ảnh hưởng tiêu tư sản” khác. Trong việc giáo dục quần chúng lao động cùng mình xây dựng chủ nghĩa xã hội, vấn đề cải tạo nông dân là phức tạp và tế nhị nhất. Chuyên chính vô sản phải mang lại cho giai cấp công nhân và nhân dân lao động một cuộc sống ấm nông nghiệp, sung sướng. Chỉ khi nào giai cấp công nhân xây dựng được một nền kinh tế xã hội chủ nghĩa với một tổ chức lao động xã hội có năng suất cao hơn so với chủ nghĩa tư bản thì khi đó chủ nghĩa xã hội mới giành được thắng lợi chắc chắn. Lênin nói: “xét đến cùng, năng suất lao động là cái quan trọng nhất, cơ bản nhất cho thắng lợi của một trật tự xã hội mới”⁽⁴⁾.

Để đạt mục tiêu ấy, Lênin đề ra **cương lĩnh xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô** bao gồm công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa, hợp tác xã hoá nông nghiệp và cách mạng văn hoá, nhằm thực hiện công thức: “Chủ nghĩa cộng sản là chính quyền xô viết cộng với điện khí hoá toàn quốc”. Tổng hợp ba cuộc vận động đó là nội dung cơ bản của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội nhằm giải quyết dứt khoát vấn đề “ai thắng ai” giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản ở Liên Xô, “tạo ra những điều kiện khiến cho giai cấp tư sản không thể tồn tại được, mà cũng không thể tái sinh được”⁽⁵⁾.

Sau khi Lênin mất, dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Liên Xô đứng đầu là đồng chí Xtalin, nhân dân Liên Xô giương cao ngọn cờ trăm trận trăm thắng của Lênin, đã lao động quên mình, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội trong một thời gian tương đối ngắn, biến nước Nga tư bản và ít phát triển trước đây thành

⁽⁴⁾ Lênin: *Tuyển tập*, quyển II, phần II, trang 213.

⁽⁵⁾ Lênin: *Nhiệm vụ trước mắt của chính quyền xô viết*.

một cường quốc xã hội chủ nghĩa có công nghiệp hiện đại, nông nghiệp hiện đại, quốc phòng vững mạnh, khoa học và kỹ thuật tiên tiến, một nước đã mở đường cho các dân tộc đi lên chủ nghĩa xã hội và ngày nay mở đường cho con người chinh phục vũ trụ. Sự chuyển biến vĩ đại trên đây đã góp phần quyết định vào việc Liên Xô đánh thắng chủ nghĩa phát xít, giải phóng loài người khỏi hoạ phát xít dã man và tạo điều kiện vô cùng thuận lợi cho nhân dân một loạt nước châu Âu, châu Á và châu Mỹ la tinh lần lượt nổi dậy phá vỡ hệ thống đế quốc chủ nghĩa ở những khâu yếu nhất của nó, thành lập các Nhà nước dân chủ nhân dân và đi vào con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Thắng lợi của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và ở các nước xã hội chủ nghĩa khác chứng tỏ rằng chủ nghĩa xã hội hoàn toàn có khả năng thực hiện ở một nước riêng biệt hoặc ở một số nước ngay trong điều kiện bị chủ nghĩa tư bản thế giới bao vây.

Nhìn lại, chúng ta vô cùng phấn khởi nhận thấy rằng tên tuổi của Lênin vĩ đại gắn liền với mọi cuộc cải biến cách mạng trong xã hội loài người từ đầu thế kỷ 20 này.

Dưới ngọn cờ vẻ vang của Lênin, Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đã thắng lợi và Liên bang cộng hoà xã hội chủ nghĩa xô viết, Nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên, đã ra đời, ở đó nhân dân xô viết đã xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và đang xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa cộng sản.

Dưới ngọn cờ vẻ vang của Lênin, chủ nghĩa phát xít đã bị đánh bại, hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới đã hình thành, bao gồm một phần ba số dân và một phần tư đất đai trên thế giới, và đang trở thành “nhân tố quyết định sự phát triển của xã hội loài người”.

Dưới ngọn cờ vẻ vang của Lênin, các dân tộc bị áp bức đang vùng lên đấu tranh, quyết đập tan mọi xiềng xích của chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân cũ và mới, giành lấy độc lập, tự do, làm cho hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc tan rã.

Dưới ngọn cờ vẻ vang của Lênin, cách mạng xã hội chủ nghĩa đang giành được thắng lợi ở Trung Quốc, một nước rất lớn gồm 700 triệu dân, làm lệch cán cân lực lượng trên thế giới, có lợi cho hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội.

Dưới ngọn cờ vẻ vang của Lênin, cách mạng xã hội chủ nghĩa đang giành được thắng lợi ở Cu Ba, một nước nhỏ gần kề nước đế quốc chủ nghĩa giàu mạnh nhất và hung hăng nhất là Mỹ.

Dưới ngọn cờ vẻ vang của Lênin, nhân dân Việt-nam ta đã làm Cách mạng tháng Tám thành công, đã đánh thắng thực dân Pháp xâm lược, đang đánh thắng đế quốc Mỹ và xây dựng vững chắc chủ nghĩa xã hội ở một nước nông nghiệp lạc hậu bị chiến tranh tàn phá nặng nề, phá vỡ hệ thống thuộc địa ở một khâu yếu nhất của nó.

Chúng ta vô cùng cảm ơn Lênin đã mở ra chi chúng ta thời đại mà “nội dung chủ yếu là sự quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội, mở đầu bằng Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại, thời đại đấu tranh giữa hai hệ thống đối lập, thời đại cách mạng xã hội chủ nghĩa và cách mạng giải phóng dân tộc, thời đại chủ nghĩa đế quốc bị sụp đổ và hệ thống thuộc địa bị thủ tiêu, thời đại ngày càng có thêm nhiều dân tộc tiến lên con đường xã hội chủ nghĩa, thời đại thắng lợi của chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản trên phạm vi toàn thế giới”⁽⁶⁾.

Chúng ta vô cùng sung sướng và tự hào được chiến đấu trong thời đại đó - thời đại thắng lợi của chủ nghĩa Lênin.

II

Thưa các đồng chí và các bạn thân mến,

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 100 ngày sinh Lênin vĩ đại, chúng ta hãy ôn lại xem Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đã vận dụng chủ nghĩa Lênin nói chung và học thuyết của Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa nói riêng để lãnh đạo cách mạng Việt-nam như thế nào?

⁽⁶⁾ Tuyên bố của Hội nghị đại biểu các đảng cộng sản và công nhân tại Mát-xcơ-va, tháng 11 năm 1960.

Uống nước nhớ nguồn. Chúng ta nhớ lại những buổi đầu khi “dân ta là vong quốc nô, Tổ quốc ta bị giày xéo dưới gót sắt của kẻ thù hung ác, tình hình đen tối như không có đường ra”⁽⁷⁾. Lúc đó Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp thụ được chủ nghĩa Lênin và do công lao của Người, chủ nghĩa Lênin đã đến với nhân dân Việt-nam, soi đường, chỉ lối cho cách mạng Việt-nam. Cảm xúc của Bác Hồ lần đầu tiên đọc bản “đề cương về các vấn đề dân tộc và thuộc địa” của Lênin nói lên sức thuyết phục và sức hấp dẫn mãnh liệt của chủ nghĩa Lênin đối với những người dân mất nước khao khát độc lập, tự do:

“Đề cương của Lênin làm cho tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao! Tôi vui mừng đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồng mà tôi nói lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: Hỡi đồng bào bị đọa đày, đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta!”⁽⁸⁾.

Chủ nghĩa Lênin đã mở ra những chân trời mới cho cách mạng thuộc địa. Ngay từ trước chiến tranh thế giới thứ nhất, Lênin đã đặc biệt quan tâm đến các nước phương Đông. Người nói:

“Ở châu Á, chỗ nào cũng có phong trào dân chủ mạnh mẽ đang vươn lên, lan rộng và được tăng cường... Hàng trăm triệu người đang vươn lên trong cuộc sống, trong ánh sáng và tự do”⁽⁹⁾.

Lênin coi phong trào giải phóng dân tộc là một bộ phận của cách mạng vô sản thế giới. Phong trào đó phải được sự giúp đỡ hết lòng của giai cấp vô sản ở các nước tiên tiến, trước hết là giai cấp vô sản ở các nước cách mạng đã thắng lợi. Trên diễn đàn của Quốc tế cộng sản, Người đã từng nhắc nhở các Đảng cộng sản phương Tây phải hết sức ủng hộ phong trào cách mạng của nhân dân các nước thuộc địa và phụ thuộc. Người “kiên quyết lên án mọi thành kiến đối với nhân dân các nước thuộc địa đã ăn sâu trong xương tuỷ của nhiều công nhân châu Âu

⁽⁷⁾ Hồ Chí Minh: *Lời khai mạc lễ kỷ niệm lần thứ 30 ngày thành lập Đảng.*

⁽⁸⁾ Hồ Chí Minh: *Con đường dẫn tôi đến chủ nghĩa Lênin.*

⁽⁹⁾ Lênin: *Châu Âu lạc hậu và châu Á tiên tiến.*

và châu Mỹ⁽¹⁰⁾. Lênin cũng là người đầu tiên đã hiểu rằng nếu không có nhân dân các nước thuộc địa và phụ thuộc tham gia thì cách mạng vô sản thế giới không thể thành công được.

Mặt khác, Lênin khuyên bảo các đảng cộng sản ở các nước phương Đông cần vận dụng lý luận của chủ nghĩa cộng sản vào điều kiện cụ thể của nước mình, ở đó nông dân là quần chúng cơ bản và nhiệm vụ trước tiên của cách mạng là giành độc lập dân tộc, lật đổ ách thống trị của nước ngoài, đồng thời đối với bên trong thì chủ yếu chưa phải chống chủ nghĩa tư bản trong nước mà chống những tàn tích phong kiến. Lênin chỉ rõ rằng ở các nước thuộc địa và phụ thuộc, sau khi đánh đuổi được bọn đế quốc, phải đi xa hơn nữa: đấu tranh để giải phóng nhân dân lao động khỏi áp bức xã hội. Lênin còn thấy rõ với sự giúp đỡ của giai cấp vô sản các nước tiên tiến, các nước lạc hậu có thể tiến lên chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản qua những bước phát triển nhất định, nhưng không cần phải trải qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa.

Học thuyết của Lênin về sự phát triển của cách mạng dân chủ tư sản lên cách mạng xã hội chủ nghĩa và luận điểm của Lênin về khả năng thắng lợi của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở một nước hoặc một số nước không nhất định phải là những nước phát triển đã soi sáng rất nhiều cho cách mạng thuộc địa.

Học thuyết của Lênin về cách mạng ở các nước thuộc địa và phụ thuộc trong thời kỳ đế quốc chủ nghĩa là những chỉ thị vô cùng quý báu cho những nhà cách mạng các nước phương Đông.

Đầu thế kỷ này, giữa lúc cách mạng Việt-nam đang khủng hoảng về đường lối thì Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tiếp thụ được chủ nghĩa Mác-Lênin, trước hết là học thuyết Lênin về cách mạng thuộc địa, và truyền bá vào Việt-nam, chuyển tư tưởng của nhiều người cách mạng Việt-nam từ lập trường yêu nước theo quan điểm tiểu tư sản và tư sản sang lập trường yêu nước theo quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin. Sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác-Lênin với cuộc vận động

⁽¹⁰⁾ Nguyễn Ái Quốc: *Lênin và phương Đông*.

công nhân và phong trào yêu nước ở Việt-nam đã sản sinh ra **Đảng cộng sản Đông Dương, ngày nay là Đảng lao động Việt-nam.**

Ngay từ khi mới ra đời, dưới sự lãnh đạo của Hồ Chủ tịch, Đảng ta đã vận dụng một cách sáng tạo chủ nghĩa Lênin vào điều kiện cụ thể của Việt-nam và khẳng định rằng cách mạng Việt-nam, một bộ phận của cách mạng thế giới, phải trải qua hai giai đoạn: giai đoạn cách mạng dân chủ tư sản và cách mạng xã hội chủ nghĩa. Hai giai đoạn cách mạng đó quan hệ khăng khít với nhau, không thể tách rời nhau. Đồng thời, cách mạng Việt-nam quan hệ mật thiết với cách mạng ở “chính quốc” (lúc đó là nước Pháp). Hồ Chủ tịch đưa ra một ví dụ cụ thể hoá mối quan hệ đó: “Chủ nghĩa tư bản là một con đĩa có một cái vòi bám vào giai cấp vô sản ở chính quốc và một cái vòi khác bám vào giai cấp vô sản ở thuộc địa. Nếu người ta muốn giết con vật ấy, người ta phải đồng thời cắt cả hai vòi. Nếu người ta chỉ cắt một vòi thôi thì cái vòi kia vẫn tiếp tục sống và cái vòi bị cắt đứt sẽ lại mọc ra”⁽¹¹⁾.

Hồ Chủ tịch thường xuyên đấu tranh với những quan điểm coi nhẹ vấn đề dân tộc và thuộc địa trong các đảng cộng sản các nước phương Tây. Người đặt cách mạng giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa ngang hàng với cách mạng vô sản ở “chính quốc”. Người đã hình dung cách mạng thế giới như một con chim có hai cánh: một bên là khối đoàn kết, thống nhất giữa giai cấp công nhân các nước đế quốc chủ nghĩa và một bên là khối liên hiệp giữa các dân tộc thuộc địa. Người nói: “Khối liên hiệp dân tộc thuộc địa là một trong những cái cánh của cách mạng vô sản”⁽¹²⁾.

Với tính khiêm tốn của người cộng sản, Hồ Chủ tịch viết: “Từng bước một, trong cuộc đấu tranh, vừa nghiên cứu lý luận Mác-Lênin, vừa làm công tác thực tế, dần dần tôi hiểu được rằng chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới

⁽¹¹⁾ Nguyễn Ái Quốc: *Bản án chế độ thực dân Pháp*.

⁽¹²⁾ Nguyễn Ái Quốc: *Tham luận về vấn đề dân tộc và thuộc địa* tại Đại hội lần thứ 5 của Quốc tế cộng sản.

khỏi ách nô lệ”⁽¹³⁾. Từ chủ nghĩa yêu nước, Hồ Chủ tịch đã đi tới chủ nghĩa cộng sản, và từ đó, sự kết hợp giữa chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa quốc tế vô sản đã được thấu suốt trong mọi hoạt động của Người, thấu suốt trong đường lối, chính sách của Đảng ta.

Hồ Chủ tịch và Đảng ta đã vận dụng một cách sáng tạo chủ nghĩa Lê-nin vào việc giải quyết đúng đắn các vấn đề như xây dựng đảng vô sản kiểu mới ở một nước nông nghiệp lạc hậu, củng cố vai trò lãnh đạo cách mạng của giai cấp công nhân Việt nam, thực hiện khối liên minh công nông, thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân. Hồ Chủ tịch và Đảng ta đã giải quyết một loạt những vấn đề mới mẻ và độc đáo về chiến lược và sách lược cách mạng trong điều kiện cụ thể của nước ta, đưa cách mạng Việt nam đến thắng lợi ngày càng rực rỡ.

Xuất phát từ luận điểm của chủ nghĩa Lê-nin cho rằng ở các nước thuộc địa và phụ thuộc, vấn đề dân tộc chủ yếu là vấn đề nông dân và vấn đề dân chủ thực chất là vấn đề ruộng đất, Hồ Chủ tịch và Đảng ta đã thấy rõ quan hệ khăng khít giữa các vấn đề độc lập dân tộc, dân chủ nhân dân và người cày có ruộng ở nước ta.

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II, Đảng ta đã vận dụng học thuyết của Lê-nin về cách mạng giải phóng dân tộc và cách mạng dân chủ tư sản vào điều kiện cụ thể của Việt nam để hoàn chỉnh thêm đường lối cách mạng của Đảng ta. Cụ thể hoá nội dung của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (**Chính cương vắn tắt và Luận cương chính trị**), Đảng ta đã nhận định rõ cách mạng nước ta vừa là cách mạng giải phóng dân tộc, vừa là cách mạng dân chủ tư sản, nhưng là cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới do giai cấp công nhân lãnh đạo, chứ không do giai cấp tư sản dân tộc lãnh đạo. Nhiệm vụ của cách mạng đó là đánh đuổi chủ nghĩa đế quốc, giành độc lập dân tộc và đánh đổ phong kiến, thực hiện khẩu hiệu người cày có ruộng và các quyền tự do dân chủ của nhân dân. Lực lượng của cách mạng đó là nhân dân; động lực là nhân dân lao động, chủ yếu là công

⁽¹³⁾ Hồ Chí Minh: *Con đường dẫn tôi đến chủ nghĩa Lênin*.

nhân và nông dân. Một cuộc cách mạng như thế, chúng ta gọi là **cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân**. Do giai cấp công nhân lãnh đạo, dựa trên cơ sở liên minh công nông, **cuộc cách mạng đó phải và có thể tiến thẳng lên cách mạng xã hội chủ nghĩa, đưa nước nhà lên chủ nghĩa xã hội, không qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa**. Đảng ta đã nhận định rất đúng rằng cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân là tiền đề của cách mạng xã hội chủ nghĩa và cách mạng xã hội chủ nghĩa là sự phát triển tất yếu của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân Việt nam là một kiểu cách mạng điển hình ở một nước thuộc địa, nông nghiệp lạc hậu, còn đầy rẫy những hình thức bóc lột phong kiến, khác với Cách mạng tháng Mười của nước Nga, một nước tư bản chủ nghĩa ít phát triển, đồng thời cũng khác với cách mạng Trung quốc, một nước nông nghiệp vốn là nửa thuộc địa.

Xuất phát từ luận điểm của chủ nghĩa Lê-nin về khả năng thắng lợi của cách mạng trong một nước, thậm chí trong một nước kinh tế chưa phát triển, nhưng là khâu yếu nhất trong sợi dây chuyền của chủ nghĩa đế quốc, Đảng ta xác định cách mạng Việt nam có quan hệ chặt chẽ với cách mạng ở chính quốc, nhưng không phụ thuộc vào cách mạng đó. Hơn nữa, do điều kiện cụ thể của Việt nam và thế giới trong thời kỳ đế quốc chủ nghĩa, cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Việt nam có thể thắng lợi trước cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nhiều nước tư bản chủ nghĩa phát triển.

Dựa trên đường lối cách mạng đúng đắn, trong vòng vây của chủ nghĩa đế quốc, Đảng ta đã độc lập lãnh đạo Cách mạng tháng Tám thành công và khi thực dân Pháp quay lại xâm lược nước ta một lần nữa, Đảng ta đã lãnh đạo cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện và lâu dài, dựa vào sức mình là chính để đánh thắng giặc Pháp xâm lược.

Khác với các đảng tiểu tư sản và tư sản dân tộc, Đảng ta đã giáo dục cho quần chúng nước ta phân biệt bọn thực dân Pháp, kẻ thù áp bức và xâm lược, với giai cấp công nhân và nhân dân Pháp là những lực lượng đồng minh ủng hộ cuộc đấu

tranh chính nghĩa của nhân dân Việt nam. Do đó, cùng với Đảng cộng sản Pháp, Đảng ta đã thực hiện được sự thống nhất hành động giữa nhân dân Việt nam và nhân dân Pháp chống kẻ thù chung là đế quốc Pháp.

Sau khi đánh thắng thực dân Pháp xâm lược và hoàn toàn giải phóng miền Bắc, Đảng ta chỉ ra rằng **miền Bắc có thể và cần tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa, và không phải chờ giải phóng miền Nam và hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.** Đảng chủ trương đồng thời làm hai nhiệm vụ chiến lược trong cả nước: vừa tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, củng cố và phát triển miền Bắc về mọi mặt, làm hậu thuẫn vững chắc cho cách mạng miền Nam; vừa đẩy mạnh sự nghiệp giải phóng miền Nam để hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước và bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa.

Về **cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc**, vận dụng một cách sáng tạo học thuyết chuyên chính vô sản và cương lĩnh xây dựng chủ nghĩa xã hội của Lê-nin, Hồ Chủ tịch và Đảng ta chủ trương **tăng cường chuyên chính dân chủ nhân dân làm nhiệm vụ lịch sử của chuyên chính vô sản.** Điều đó có nghĩa là: một mặt, thi hành **chuyên chính** với bọn phản cách mạng, bọn chống đối cách mạng xã hội chủ nghĩa, chống đối sự nghiệp đấu tranh nhằm thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà; củng cố quốc phòng, đập tan mọi hành động khiêu khích, phá hoại và xâm lược của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai. Mặt khác, thực hiện **dân chủ** đối với nhân dân phát huy vai trò làm chủ tập thể của quần chúng nhân dân; tăng cường đoàn kết toàn dân dựa trên cơ sở liên minh công nông, tăng cường đoàn kết các dân tộc trong nước; động viên nhân dân làm cách mạng xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội; cụ thể là động viên, giáo dục, tổ chức toàn dân ra sức tiến hành ba cuộc vận động cách mạng: **cách mạng về quan hệ sản xuất, cách mạng kỹ thuật, cách mạng tư tưởng và văn hoá.**

Từ khi đế quốc Mỹ hất cẳng thực dân Pháp ở miền Nam, xây dựng nguy quyền Sài gòn thành tay sai của Mỹ, rồi đem quân trực tiếp xâm lược miền Nam nước

ta, toàn dân ta **tiến hành cuộc kháng chiến thần thánh chống Mỹ, cứu nước**, để giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, tiến tới hoà bình thống nhất nước nhà. Riêng ở miền Bắc, nhân dân ta vừa sản xuất, vừa chiến đấu, vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa tiếp tục kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, hết lòng hết sức ủng hộ cách mạng miền Nam.

Hiện nay, ở miền Bắc chúng ta đã giành được những thắng lợi to lớn trong sự nghiệp cải tạo xã hội chủ nghĩa, cũng như trong việc đánh bại chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Ở miền Nam, nhân dân ta đã đánh bại “chiến tranh đặc biệt” và đang đánh bại chiến tranh cục bộ của đế quốc Mỹ, tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn. Dưới lá cờ của Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt nam, đồng bào miền Nam đã đẩy cuộc chiến tranh nhân dân đến đỉnh cao và giành được thắng lợi vĩ đại chưa từng có trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc ta. Căn cứ vào luận điểm của Lê-nin về tính chất của thời đại và căn cứ vào đặc điểm của tình hình thế giới sau chiến tranh thế giới thứ hai. Đảng ta đã nhận định đúng đắn về **thế tiến công của cách mạng thế giới và ba trào lưu cách mạng trên thế giới hiện nay**: phong trào cách mạng xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản ở các nước trong phe xã hội chủ nghĩa; phong trào giải phóng dân tộc chống chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân cũ và mới ở các nước thuộc địa hoặc phụ thuộc và các nước dân tộc chủ nghĩa; phong trào đấu tranh cho hoà bình, dân chủ và chủ nghĩa xã hội của giai cấp công nhân và nhân dân các nước đế quốc chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa.

Kết hợp chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa quốc tế vô sản. Đảng ta có **đường lối đoàn kết quốc tế đúng đắn**, kiên quyết bảo vệ sự trong sáng của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, đồng thời tranh thủ được sự giúp đỡ quý báu của các nước anh em trong phe xã hội chủ nghĩa, sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân thế giới, kể cả nhân dân tiến bộ Mỹ, đối với cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta. Đối với các nước trong phe xã hội chủ nghĩa và phong trào cộng sản và

công nhân quốc tế, Đảng ta chủ trương khôi phục và tăng cường đoàn kết “trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lê-nin và chủ nghĩa quốc tế vô sản, có lý có tình⁽¹⁴⁾”.

Lênin vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp chúng ta. Qua 40 năm lãnh đạo cách mạng Việt-nam, Đảng ta đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, luôn luôn thể hiện trong đường lối, chủ trương, chính sách của mình tinh thần cách mạng triệt để, tính độc lập, tự chủ và tính sáng tạo, luôn luôn trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin, kiên quyết đấu tranh chống mọi chủ nghĩa cơ hội hữu khuynh và “tả” khuynh, giương cao ngọn cờ dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội ở một nước vốn là thuộc địa và nửa phong kiến. Nhờ có đường lối đúng đắn, Đảng ta đã biến nước ta từ một nước chuyên chính thuộc địa, nông nghiệp lạc hậu thành một nước độc lập, dân chủ nhân dân và đang xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và Hồ Chủ tịch, lại được sự đồng tình, ủng hộ và giúp đỡ quốc tế, nhân dân ta đã trở nên một đội xung kích của cách mạng thế giới, anh dũng chiến đấu trên tuyến đầu cuộc đấu tranh của nhân dân thế giới chống đế quốc Mỹ xâm lược và bè lũ tay sai, kiên quyết bảo vệ tiền đồn của phe xã hội chủ nghĩa ở Đông Nam Á, góp phần bảo vệ hoà bình ở châu Á và thế giới.

Nhớ ơn Lênin vĩ đại, chúng ta nhớ ơn Chủ tịch Hồ Chí Minh, lãnh tụ thiên tài của giai cấp công nhân và nhân dân ta, người sáng lập, rèn luyện Đảng ta và đã giáo dục cho Đảng ta biết vận dụng một cách sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin để lãnh đạo cách mạng Việt-nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

III

Thưa các đồng chí và các bạn thân mến,

Để kỷ niệm lần thứ 100 ngày sinh Lênin một cách xứng đáng nhất, nhân dân Việt-nam phải đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược và bè lũ tay sai đồng thời tiếp tục xây dựng tốt chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc Việt-nam, thực hiện một nước Việt-nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

⁽¹⁴⁾ Di chúc của Hồ Chủ tịch.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt-nam đã thu được thắng lợi to lớn và toàn diện, buộc đế quốc Mỹ phải chấm dứt không điều kiện chiến tranh phá hoại đối với miền Bắc Việt-nam, rút một phần quân Mỹ khỏi miền Nam và họp hội nghị bốn bên ở Pa-ri. Mỹ thua đã rõ ràng, nhưng vẫn ngoan cố. Chính quyền Ních-xơn miêng nói hoà bình, nhưng thực tế đang tiếp tục kéo dài chiến tranh xâm lược nước ta bằng cách “Việt-nam hoá” chiến tranh. Căn cứ vào lời nói và việc làm của tổng thống Mỹ Ních-xơn, kế hoạch “Việt-nam hoá” chiến tranh đại thể gồm ba phần: 1- rút một phần quân Mỹ; 2 - tăng cường nguy quân; 3 - đẩy mạnh bình định.

Thực chất của kế hoạch đó là gì?

Bị nhân dân Việt-nam đánh cho thua đau, thua nặng, lại bị dư luận nhân dân Mỹ và nhân dân thế giới kịch liệt phản đối, đế quốc Mỹ không thể không rút bớt quân đội viễn chinh Mỹ về nước để giảm số lính Mỹ chết và bị thương, giảm một phần chi phí chiến tranh của Mỹ và lừa phỉnh dư luận về cái gọi là “thiện chí hoà bình” của Mỹ. Nhưng chúng chỉ rút một phần quân Mỹ và rút nhỏ giọt để tranh thủ thời gian tăng cường nguy quân, củng cố nguy quyền, kéo dài chiến tranh Việt-nam bằng cách dùng người Việt đánh người Việt, thậm chí mở rộng chiến tranh ra cả ba nước ở bán đảo Đông Dương, dùng người Đông Dương đánh người Đông Dương.

Dù một phần quân Mỹ rút khỏi chiến trường Việt-nam, thì theo chủ trương của Mỹ, vẫn còn hàng chục vạn quân Mỹ chiếm đóng lâu dài những vùng chiến lược ở miền Nam Việt-nam, làm chỗ dựa cho nguy quân, nguy quyền, “hỗ trợ” cho nguy quân bắn giết đồng bào ta. Vì vậy, kế hoạch “Việt-nam hoá” chiến tranh của Ních-xơn chính là kéo dài chiến tranh Việt-nam, đồng thời kéo dài việc Mỹ chiếm đóng miền Nam Việt-nam.

Đẩy mạnh bình định là dùng quân nguy để mở các cuộc hành quân càn quét liên miên, bắn giết nhân dân một cách vô cùng tàn nhẫn; đánh phá các cơ sở hòng tiêu diệt lực lượng du kích, lực lượng kháng chiến; sàng lọc nhân dân, nhiều khi xáo trộn từng vùng dân cư; lập lại ách kìm kẹp của chúng ở thôn xã; lấn chiếm

vùng giải phóng, mở rộng vùng Mỹ-ngụy kiểm soát, tạo chỗ đứng cho nguy quyền, nắm các vùng đông dân, nhiều của để cung ứng cho chiến tranh.

Như vậy, “Việt-nam hoá” chiến tranh không có nghĩa là chấm dứt chiến tranh Việt-nam như chính quyền Ních-xơn thường rêu rao, mà là tiếp tục chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt-nam bằng quân nguy và một phần quan trọng quân Mỹ, biến miền Nam nước ta thành căn cứ quân sự và thuộc địa kiểu mới của Mỹ, chia cắt lâu dài nước Việt-nam.

Kế hoạch “Việt-nam hoá” chiến tranh rõ ràng là một bộ phận của ‘học thuyết mới’ của Ních-xơn về châu Á mà mục đích là “lấy người châu Á đánh người châu Á” để làm lợi cho chính sách thực dân mới và chiến lược toàn cầu của đế quốc Mỹ.

Vận dụng học thuyết này vào các nước láng giềng của Việt-nam ở Đông Dương, chính quyền Ních-xơn đang đẩy mạnh “chiến tranh đặc biệt” ở Lào, dùng quân Mẹo và quân của phái hữu Lào lấn chiếm vùng giải phóng Lào, dùng máy bay B.52 ném bom những vùng do Mặt trận Lào yêu nước kiểm soát đưa quân Thái Lan vào xâm lược Lào, biến nước Lào thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mỹ.

Ở Cam-pu-chia, chúng dùng bọn phản động Lon Non - Xi-rích Ma-tắc làm đảo chính chống Xăm đéc Quốc trưởng Nô-rô-đôm Xi-ha-núc, thủ tiêu nền độc lập, hoà bình và trung lập của Vương quốc Cam-pu-chia, biến Cam-pu-chia thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mỹ, thực hiện việc phối hợp đầy tội ác giữa chủ Mỹ với hai bọn tay sai ở Sài-gòn và Nông-pênh để chống lại cuộc kháng chiến cứu nước của nhân dân Việt nam.

Nhóm đảo chính ở Cam-pu-chia đã bắt đầu tấn kịch bán nước của chúng bằng hành động du côn đập phá các sứ quán Việt nam. Hiện nay, chúng đang khủng bố, tàn sát cực kỳ dã man Việt kiều vốn làm ăn lương thiện ở Cam-pu-chia. Đó chính là một thủ đoạn phát xít của đế quốc Mỹ và tay sai gây hấn thù dân tộc nhằm: thực hiện chính sách của Mỹ dùng người Đông-dương đánh người Đông-dương, gạt mũi nhọn đấu tranh của nhân dân Khơ-me (đang vùng lên chống bọn

đạo chính) vào nhân dân Việt nam và chuẩn bị lừa Việt kiều về miền Nam Việt nam làm bia đỡ đạn cho Mỹ.

Toàn dân, Việt nam kịch liệt lên án chính sách man rợ của bọn Lon Non - Xi rích Ma-tắc khủng bố Việt kiều và khẩn thiết kêu gọi chính phủ và nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa anh em, các nước dân tộc chủ nghĩa và nhân dân yêu chuộng hoà bình và công lý trên thế giới hãy dùng mọi hình thức đấu tranh, mọi biện pháp cần thiết để kịp thời chặn đứng bàn tay đẫm máu của chúng và buộc chúng phải thi hành đúng luật pháp quốc tế đối với ngoại kiều.

Xưa nay không có một thủ đoạn dã man, tàn bạo nào có thể cứu sống bọn áp bức nhân dân đã bị lịch sử lên án. Bằng những tội ác càng nặng chúng càng đào sâu và mở rộng thêm cái huyết để tự chôn chúng. Bọn đao phủ Lon Non - Xi rích Ma-tắc sẽ phải gánh lấy hậu quả không thể lường được do chúng gây ra!

Hành động trắng trợn của đế quốc Mỹ ở Lào và Cam-pu-chia chính là nhằm biến hai nước này thành những mắt xích trong sợi dây chuyền phòng tuyến chiến lược của Mỹ ở Đông-Nam Á, đồng thời nhằm bao vây, cô lập kháng chiến của nhân dân Việt nam, tạo điều kiện cho Mỹ thực hiện kế hoạch “Việt nam hoá” chiến tranh Việt nam.

Bằng kế hoạch “Việt nam hoá” và những hành động điên cuồng của chúng ở Việt nam, Lào và Cam-pu-chia, đế quốc Mỹ hy vọng tạo ra một “thế mạnh” để buộc nhân dân Việt nam phải nhận những điều kiện do chúng đề ra ở Hội nghị Pa-ri. Nhưng chúng sẽ tổn công vô ích! Rõ ràng chính quyền Ních-xon chỉ dùng Hội nghị Pa-ri làm bình phong cho chủ trương “Việt nam hoá” chiến tranh. Đó là nguyên do làm cho hội nghị dầm chân tại chỗ và bế tắc.

Âm mưu của Mỹ đối với Việt nam và Đông-dương rất quỷ quyệt, nhưng nó mang tính chất hoàn toàn bị động về chiến lược. Nó đã được đề ra trong thế thua, thế yếu của Mỹ và chứa đựng những mâu thuẫn không thể giải quyết được. Càng ngày nó càng bị nhân dân Việt nam và nhân dân thế giới kịch liệt phản đối. Cho nên nó đã bước đầu thất bại và nhất định sẽ thất bại hoàn toàn!

Giải pháp chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt nam đã được thể hiện rất rõ ở bốn điểm của Chính phủ nước Việt nam dân chủ cộng hoà và mười điểm của Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt nam và của Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt nam. **Điểm mấu chốt là Mỹ phải rút hết, rút nhanh và không điều kiện quân Mỹ và quân chư hầu của Mỹ ra khỏi miền Nam Việt nam, để công việc nội bộ của nước Việt nam do nhân dân Việt nam tự quyết định lấy, không có sự can thiệp của nước ngoài.**

Ngoan cố theo đuổi kế hoạch “Việt nam hoá”, đế quốc Mỹ đã bác bỏ mọi đề nghị hợp tình hợp lý của Chính phủ nước Việt nam dân chủ cộng hoà và của Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt nam. Nhiệm vụ của toàn dân Việt nam là phải **luôn luôn nâng cao cảnh giác, tăng cường đoàn kết, kiên trì và đẩy mạnh kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, đánh bại hoàn toàn kế hoạch “Việt nam hoá” chiến tranh và bất cứ âm mưu nào khác của đế quốc Mỹ đối với Việt nam.**

Những trận tiến công mạnh mẽ đang diễn ra trên chiến trường miền Nam chứng tỏ nhân dân ta có đầy đủ quyết tâm và sức mạnh để chiến thắng giặc Mỹ, giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, tiến tới hoà bình thống nhất Tổ quốc. Cuộc đấu tranh kiên quyết của công nhân và sinh viên miền Nam mới đây và hiện nay đang chứng tỏ hùng hồn rằng nhân dân vùng tạm thời bị nguy quyền kiểm soát đã oán ghét tập đoàn bán nước Thiệu-Kỳ-Khiêm đến mức nào !

Những hành động điên cuồng của đế quốc Mỹ đẩy mạnh “Việt nam hoá” chiến tranh ở Việt nam, leo thang chiến tranh ở Lào và can thiệp lật đổ ở Cam-pu-chia càng làm cho nhân dân ba nước Đông-dương thấy rõ kẻ thù hung bạo và nguy hại nhất của mình là đế quốc Mỹ xâm lược. Nhân dân ba nước Đông-dương đã đoàn kết càng tăng cường đoàn kết hơn nữa, thành lập Mặt trận thống nhất của các dân tộc Đông-dương chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, giành lại và giữ vững độc lập, chủ quyền thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt nam, Cam-pu-chia và Lào, bảo đảm cho mỗi nước phát triển theo con đường mà mình lựa chọn. Đế quốc Mỹ muốn chia rẽ nhân dân Đông-dương, dùng người Đông-

dương đánh người Đông-dương **lại càng xiết chặt hàng ngũ để tiêu diệt kẻ thù chung là đế quốc Mỹ**. Ai gieo gió sẽ phải gặt bão !

Nhân dân Việt nam nhiệt liệt hoan hô những chiến thắng vang dội ở Cánh Đồng Chum mới đây của nhân dân Lào, kiên quyết ủng hộ cuộc kháng chiến của nhân dân Lào chống đế quốc Mỹ xâm lược và bọn tay sai để bảo vệ những quyền dân tộc cơ bản của mình. Nhân dân Việt nam hoàn toàn ủng hộ giải pháp chính trị năm điểm của Mặt trận Lào yêu nước nhằm giải quyết hoà bình vấn đề Lào trên cơ sở hiệp nghị Giơ-ne-vơ năm 1962 về Lào và xuất phát từ tình hình thực tế hiện nay ở Lào.

Nhân dân Việt nam hoàn toàn ủng hộ bản tuyên cáo năm điểm ngày 23 tháng 3 năm 1970 của Xăm đéc Quốc trưởng Nô-rô-đôm Xi-ha-núc, nhiệt liệt hoan hô và hết lòng ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân Kơ-me chống đế quốc Mỹ và bọn tay sai Lon Non - Xi rích Ma-tắc, nhằm xây dựng một nước Cam-pu-chia độc lập, tự do, hoà bình, trung lập và phồn vinh. Trước sau như một, nhân dân Việt nam nguyện tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Cam-pu-chia trong biên giới hiện tại.

Nhân dân Việt nam nhiệt liệt hoan hô nhân dân tiến bộ Mỹ mới đây lại rầm rộ xuống đường biểu tình đòi tập đoàn hiếu chiến Ních-xơn phải chấm dứt chiến tranh xâm lược Việt nam, rút lập tức toàn bộ quân Mỹ khỏi miền Nam Việt nam, Lào và bán đảo Đông-dương, giảm bớt chi tiêu về quân sự và sử dụng những món tiền đó vào việc giải quyết các vấn đề xã hội có lợi cho nhân dân Mỹ.

Sự thật đã chứng tỏ rằng cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân Việt nam, của nhân dân ba nước Đông-dương chống đế quốc Mỹ xâm lược là một bộ phận quan trọng của cuộc đấu tranh của nhân dân thế giới vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Chính vì thế mà nhân dân thế giới nhiệt liệt đồng tình và ủng hộ cuộc đấu tranh của nhân dân Việt nam nói riêng và của nhân dân Đông-dương nói chung. Nhân dịp này, tôi xin thay mặt nhân dân Việt nam, Đảng lao động Việt nam và Chính phủ nước Việt nam dân chủ cộng hoà chân thành cảm ơn Chính phủ và nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa anh em, các

nước dân tộc chủ nghĩa và nhân dân yêu chuộng hoà bình và công lý trên thế giới, kể cả nhân dân tiến bộ Mỹ, đã đồng tình, ủng hộ và giúp đỡ cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt nam.

Hồ Chủ tịch căn dặn chúng ta: “Cuộc kháng chiến chống Mỹ có thể còn kéo dài. Đồng bào ta có thể phải hy sinh nhiều của, nhiều người. Dù sao, chúng ta phải quyết tâm đánh giặc Mỹ đến thắng lợi hoàn toàn”. Với quan điểm “không có gì quý hơn độc lập, tự do”, với tinh thần “tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”, toàn dân ta, triệu người như một, quyết tâm làm theo **Di chúc** của Hồ Chủ tịch, kiên trì và đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đến toàn thắng.

Thưa các đồng chí và các bạn thân mến,

Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta đã và đang giành được những thắng lợi to lớn và vang dội. Miền Bắc đã lập được những thành tựu về mọi mặt có ý nghĩa quan trọng, tỏ rõ tính hơn hẳn của chủ nghĩa xã hội đồng thời không ngừng phát huy tác dụng của hậu phương lớn đối với tiền tuyến.

Nhiệm vụ của nhân dân ta ở miền Bắc hiện nay là: trong khi cùng đồng bào cả nước đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống Mỹ đến thắng lợi hoàn toàn, phải ra sức khắc phục những hậu quả của chiến tranh phá hoại, chuyển dần các hoạt động kinh tế cho phù hợp với tình hình mới; đẩy mạnh cách mạng về quan hệ sản xuất, cách mạng kỹ thuật, cách mạng tư tưởng và văn hoá, tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, cải thiện từng bước đời sống của nhân dân, tăng cường tiềm lực kinh tế và quân sự của nước ta, củng cố hậu phương, nâng cao cảnh giác cách mạng, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu và hành động mới của đế quốc Mỹ đối với miền Bắc và tiếp tục làm tròn nhiệm vụ đối với tiền tuyến lớn anh hùng.

Trước mắt, nhân dân ta phải **ra sức thực hiện tốt kế hoạch Nhà nước năm 1970**. Phương hướng chủ yếu của kế hoạch đó là đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp và sản xuất hàng tiêu dùng. Về nông nghiệp, chúng ta tập trung sức phát triển sản xuất lương thực, thực phẩm và một số cây công nghiệp cần thiết công nghiệp chế biến và cho xuất khẩu, đẩy mạnh chăn nuôi, phát triển nghề cá, nghề

rừng. Về công nghiệp nhẹ và công nghiệp thực phẩm, tiểu công nghiệp và thủ công nghiệp, chủ yếu là đẩy mạnh sản xuất những hàng tiêu dùng cần thiết cho đời sống của nhân dân. Đồng thời, chúng ta đặc biệt quan tâm đẩy mạnh sản xuất có trọng điểm ngành công nghiệp nặng, như về than, điện, cơ khí, phân bón, xi măng, về khai thác gỗ, v.v... phát triển giao thông vận tải, đẩy mạnh xây dựng cơ bản, nhằm phục vụ đắc lực cho việc thực hiện phương hướng của kế hoạch trên đây, đồng thời tăng cường một bước cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

Để thực hiện thắng lợi kế hoạch Nhà nước, chúng ta phải **ra sức động viên lực lượng lao động sản xuất của xã hội, tổ chức thi đua**: “Hai mũi tiến công thắng Mỹ” nhằm đạt ba điểm cao trong công nghiệp, đạt ba mục tiêu trong nông nghiệp, v.v... Đó là biện pháp có ý nghĩa quyết định nhất để phát triển sản xuất và tăng tích lũy, băng bó những vết thương do chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ gây ra và chuẩn bị cho bước phát triển mới của nền kinh tế xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.

Trong công nghiệp, trong xây dựng và các ngành hành chính, sự nghiệp, mọi người chúng ta phải “lao động theo kiểu cách mạng”⁽¹⁵⁾, với kỷ luật tự giác, tự nguyện, **bảo đảm ngày công, giờ công, sử dụng tốt cơ sở vật chất và kỹ thuật hiện có và ra sức cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất, cải tiến công tác, nâng cao năng suất lao động.**

Ở nông thôn, kết hợp với việc học tập và thi hành Điều lệ của hợp tác xã sản xuất nông nghiệp và tiếp tục sửa chữa sai lầm về “ba khoán cho hộ”, về quản lý ruộng đất đã tập thể hoá, chúng ta cần **phát huy dân chủ, tăng cường chế độ làm chủ tập thể của quần chúng xã viên, để nâng cao nhiệt tình cách mạng và năng suất lao động của quần chúng**, nhằm mở rộng diện đạt ba mục tiêu trong nông nghiệp, cải thiện đời sống của nhân dân và bảo đảm những nhu cầu to lớn của sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

⁽¹⁵⁾ Lênin: *Sáng kiến vĩ đại*.

Đi đôi với việc động viên lực lượng lao động sản xuất, chúng ta phải **cải tiến tổ chức**, làm cho biên chế của Đảng và Nhà nước gọn, nhẹ mà vững mạnh, đồng thời tăng cường và **cải tiến quản lý kinh tế**, xây dựng chế độ quản lý chặt chẽ, nhằm huy động và sử dụng mọi khả năng thiết bị và lực lượng vật chất hiện có theo định mức và có hiệu quả kinh tế thiết thực; cần kiệm xây dựng chủ nghĩa xã hội, chống tham ô, lãng phí, quan liêu.

Để bồi dưỡng sức lao động và bảo đảm luôn luôn có năng suất lao động và hiệu quả công tác cao, chúng ta cần chăm lo **tổ chức đời sống** cho nhân dân một cách tốt hơn.

Muốn động viên lực lượng lao động thực hiện tốt kế hoạch Nhà nước, cần nghiên cứu để hoàn chỉnh từng bước **chính sách và chế độ** nhằm khuyến khích sản xuất, tăng năng suất, tăng phẩm chất hàng hoá và hạ giá thành. Đó là một đòn bẩy kinh tế có ý nghĩa quan trọng. Đồng thời, cần làm tốt **công tác tư tưởng**, khiến cho mọi người thấy rõ tình hình và nhiệm vụ, thấy hết thuận lợi và nhận rõ thuận lợi là căn bản, nhưng đồng thời cũng thấy rõ khó khăn để ra sức khắc phục, nâng cao nhiệt tình cách mạng, hăng hái, phấn khởi sản xuất và công tác với năng suất và hiệu suất cao.

Chúng ta cần thường xuyên **tăng cường và củng cố quốc phòng**, ra sức **giữ vững trật tự, trị an xã hội**, kiên quyết trừng trị đi đôi với kiên trì giáo dục, cải tạo bọn phạm pháp, bọn càn quấy, v.v...

Đảng và sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố chủ yếu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng nước ta. Tình hình và nhiệm vụ trước mắt đòi hỏi toàn Đảng và toàn dân ta phải cố gắng rất lớn. Vì vậy, chúng ta phải không ngừng củng cố Đảng. Toàn Đảng cần luôn luôn tăng cường sức chiến đấu của Đảng, **củng cố sự đoàn kết, nhất trí trong Đảng**, tăng cường mối liên hệ giữa Đảng và quần chúng, làm cho Đảng trong sạch và vững mạnh để lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đến thắng lợi hoàn toàn và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.

Muốn thế, chúng ta cần ra sức **nâng cao chất lượng đảng viên**, làm cho mỗi cán bộ và đảng viên “thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư”, “xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”⁽¹⁶⁾.

Công tác giáo dục chính trị cho cán bộ và đảng viên cần được cải tiến hơn nữa theo đúng phương châm hợp lý thuận với thực tiễn và nội dung bao gồm ba mặt: giáo dục lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, giáo dục đường lối, chính sách của Đảng và bồi dưỡng đạo đức cách mạng.

Đồng thời, để tỏ lòng tưởng nhớ và biết ơn Hồ Chủ tịch và để làm cho Đảng ta có thêm lực lượng chiến đấu, chúng ta phải làm tốt việc **kết nạp đảng viên Lớp Hồ Chí Minh**.

Đợt kết nạp đảng viên này phải đặc biệt bảo đảm chất lượng góp phần nâng cao chất lượng đảng viên và làm mẫu mực cho công tác phát triển Đảng từ nay về sau.

Tiến hành được tốt cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp tốt Lớp Hồ Chí Minh tức là **tăng cường tính giai cấp và tính tiên phong của Đảng**, làm cho Đảng ta càng thêm xứng đáng với lòng tin yêu của nhân dân anh hùng nước ta, xứng đáng là một đảng lê-nin-nít, đảng của Hồ Chủ tịch.

Thưa các bạn đồng chí và các bạn thân mến,

Đời đời biết ơn Lenin vĩ đại, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta hãy **tăng cường đoàn kết, ra sức hoàn thành xuất sắc những nhiệm vụ trên đây, nâng cao chí khí cách mạng, hăng hái phấn đấu để kế tục sự nghiệp của Hồ Chủ tịch, thực hiện đúng toàn bộ Di chúc thiêng liêng và điều mong muốn cuối cùng của Người: “Xây dựng một nước Việt-nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”**.

- Lenin, lãnh tụ thiên tài của giai cấp công nhân và nhân dân bị áp bức trên toàn thế giới, người thầy vĩ đại của cách mạng vô sản, muôn năm!

⁽¹⁶⁾ Di chúc của Hồ Chủ tịch.

- Chủ tịch Hồ Chí Minh, người học trò xuất sắc nhất của Lênin ở Việt-nam, muôn năm!
- Đảng Lao động Việt-nam, người tổ chức mọi thắng lợi của nhân dân Việt-nam, muôn năm!
- Toàn dân, toàn quân thừa thắng xông lên, đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược và bẻ gãy tay sai!
- Ra sức thi đua yêu nước, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc!
- Việt-nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh muôn năm!